

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023



PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 1 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 101- Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn	An	12/11/1990	01	TP. Hà Nội	
2	Nguyễn Thùy	An	06/02/1998	02	TP. Hà Nội	
3	Đinh Quỳnh	Anh	20/07/1995	03	Vĩnh Phúc	
4	Đặng Thị Phương	Anh	18/03/1996	04	Hà Tĩnh	
5	Lê Quỳnh	Anh	20/11/1989	05	Thái Nguyên	
6	Vương Phương	Anh	25/09/1997	06	TP. Hà Nội	
7	Trần Việt	Anh	24/03/1995	07	TP. Hà Nội	
8	Nguyễn Hoàng	Anh	14/09/1982	08	TP. Hà Nội	
9	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	13/03/1996	09	TP. Hà Nội	
10	Dương Hoàng	Anh	04/08/1994	10	TP. Hà Nội	
11	Nguyễn Duy	Anh	07/11/1996	11	TP. Hà Nội	
12	Nguyễn Thị Phương	Anh	15/11/1995	12	TP. Hà Nội	
13	Vũ Thị Ngọc	Anh	26/08/1997	13	TP. Hà Nội	
14	Trần Văn	Anh	24/12/1997	14	TP. Hà Nội	
15	Lê Phương	Anh	31/10/1996	15	TP. Hà Nội	
16	Bùi Tiến	Anh	29/05/1997	16	TP. Hà Nội	
17	Vũ Hạnh Trâm	Anh	14/09/1996	17	TP. Hà Nội	
18	Nguyễn Thị Hải	Anh	30/09/1979	18	TP. Hà Nội	
19	Đinh Thị Ngọc	Anh	10/03/1995	19	TP. Hà Nội	
20	Lê Thúy Lan	Anh	11/05/1985	20	TP. Hà Nội	
21	Lê Quang	Anh	05/12/1991	21	TP. Hà Nội	



TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
22	Lê Hoàng Tường	Anh	28/07/1996	22	TP. Hà Nội	
23	Nguyễn Thị Vân	Anh	12/09/1992	23	TP. Hà Nội	
24	Đoàn Thị Mai	Anh	17/12/1983	24	TP. Hà Nội	
25	Nguyễn Thị Minh	Anh	23/08/1997	25	TP. Hà Nội	
26	Phan Thị Quỳnh	Anh	06/11/1997	26	TP. Hà Nội	
27	Nguyễn Thị	Anh	28/10/1995	27	TP. Hà Nội	
28	Nguyễn Hữu Quang	Anh	15/12/1996	28	TP. Hà Nội	
29	Trần Tuấn	Anh	26/10/1992	29	TP. Hà Nội	
30	Mai Tú	Anh	06/07/1975	30	TP. Hà Nội	



LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 2 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 101- Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Đặng Mai	Anh	25/12/1985	31	TP. Hà Nội	
2	Trần Thị Ngọc	Anh	23/08/1989	32	TP. Hà Nội	
3	Trần Thị Vân	Anh	26/12/1984	33	TP. Hà Nội	
4	Nguyễn Thị Kim	Anh	10/07/1995	34	TP. Hà Nội	
5	Đỗ Hà	Anh	26/08/1997	35	TP. Hà Nội	
6	Tạ Quang	Anh	04/09/1993	36	TP. Hà Nội	
7	Bý Thị Vân	Anh	26/08/1995	37	TP. Hà Nội	
8	Ngô Quỳnh	Anh	07/12/1995	38	TP. Hà Nội	
9	Phạm Thị Ngọc	Ánh	19/08/1997	39	TP. Hà Nội	
10	Nguyễn Ngọc	Ánh	11/08/1993	40	TP. Hà Nội	
11	Phạm Ngọc	Ánh	25/02/1990	41	TP. Hà Nội	
12	Đỗ Thành	Ân	22/12/1981	42	TP. Hà Nội	
13	Đồng Xuân	Ba	18/10/1985	43	Quảng Ninh	
14	Vũ Ngọc	Bảo	06/07/1981	44	TP. Hà Nội	
15	Trương Quốc	Bảo	10/04/1993	45	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Ngọc	Báu	04/03/1978	46	Vĩnh Phúc	
17	Bùi Việt	Bắc	02/06/1984	47	TP. Hà Nội	
18	Đỗ Thị	Bích	13/01/1991	48	TP. Hà Nội	
19	Lường Văn	Bình	15/05/1993	49	Sơn La	
20	Ngô Thị	Bình	02/07/1997	50	Nghệ An	
21	Nguyễn Thanh	Bình	20/06/1996	51	Quảng Ninh	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
22	Tràng Văn	Bình	28/06/1978	52	TP. Hà Nội	
23	Bùi Công	Bình	31/01/1997	53	TP. Hà Nội	
24	Lê Khánh	Bình	25/06/1976	54	TP. Hà Nội	
25	Từ Xuân	Cần	18/12/1997	55	TP. Hà Nội	
26	Trần Thị	Cúc	05/08/1996	56	TP. Hà Nội	
27	Trần Thị Thu	Cúc	12/09/1993	57	TP. Hà Nội	
28	Nguyễn Mạnh	Cường	07/06/1994	58	TP. Hà Nội	
29	Trình Kiên	Cường	16/05/1991	59	TP. Hà Nội	
30	Trương Mai Kiên	Cường	09/11/1981	60	TP. Hà Nội	

VIẾT
SỐ
NAM

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 3 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 102- Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Tăng Xuân	Cường	19/10/1972	61	TP. Hà Nội	
2	Lê Huy	Cường	03/08/1995	62	TP. Hà Nội	
3	Nguyễn Thị	Châu	08/05/1996	63	TP. Hà Nội	
4	Trần Thị Ngọc	Chi	28/09/1988	64	TP. Hà Nội	
5	Vũ Thị	Chi	02/03/1994	65	TP. Hà Nội	
6	Nguyễn Quỳnh	Chi	16/05/1996	66	TP. Hà Nội	
7	Nguyễn Thùy	Chi	26/10/1996	67	TP. Hà Nội	
8	Nguyễn Minh	Chiến	05/03/1996	68	TP. Hà Nội	
9	Nguyễn Thị	Chinh	14/04/1972	69	TP. Hà Nội	
10	Lê Chí	Chinh	16/10/1985	70	TP. Hà Nội	
11	Phạm Thị Ngọc	Chinh	28/04/1993	71	TP. Hà Nội	
12	Hoàng Thị	Chính	15/08/1972	72	Quảng Ninh	
13	Lê Duy	Chính	01/05/1995	73	Nghệ An	
14	Phạm Văn	Chung	05/01/1987	74	TP. Hà Nội	
15	Dương Đình	Chung	21/05/1987	75	TP. Hà Nội	
16	Bùi Văn	Chung	04/07/1997	76	TP. Hà Nội	
17	Trần Việt	Dân	22/09/1970	77	TP. Hà Nội	
18	Trịnh Văn	Diên	05/10/1977	78	TP. Hà Nội	
19	Đào Văn	Diễn	05/03/1985	79	TP. Hà Nội	
20	Đồng Toàn	Diện	11/12/1981	80	Thừa Thiên Huế	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
21	Vũ Thị Hồng	Diện	20/01/1992	81	Bắc Ninh	
22	Đào Thị	Diện	01/03/1996	82	TP. Hà Nội	
23	Trần Thị	Dung	06/10/1992	83	Sơn La	
24	Võ Thị	Dung	02/02/1984	84	Nghệ An	
25	Lê Thị Kim	Dung	09/10/1997	85	TP. Hà Nội	
26	Đinh Thuỳ	Dung	15/01/1992	86	TP. Hà Nội	
27	Nguyễn Thị	Dung	28/05/1995	87	TP. Hà Nội	
28	Phạm Ngọc	Dung	07/05/1979	88	TP. Hà Nội	
29	Võ Doãn	Dũng	20/10/1992	89	Hà Tĩnh	
30	Trương Việt	Dũng	20/10/1976	90	TP. Hà Nội	



LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 4 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 102- Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Trần Trung	Dũng	14/02/1972	91	TP. Hà Nội	
2	Quảng Trung	Dũng	03/12/1984	92	TP. Hà Nội	
3	Dương Quang	Dũng	16/06/1996	93	TP. Hà Nội	
4	Trương Văn	Dũng	30/04/1985	94	TP. Hà Nội	
5	Phạm	Duy	12/09/1993	95	TP. Hà Nội	
6	Lê Thị	Duyên	15/06/1996	96	TP. Hà Nội	
7	Bùi Quang	Dựng	16/07/1979	97	TP. Hà Nội	
8	Ngô Triều	Dương	03/11/1975	98	Thái Bình	
9	Bùi Thị Thùy	Dương	30/12/1987	99	Hải Phòng	
10	Vũ Ngọc	Dương	18/10/1986	100	TP. Hà Nội	
11	Nguyễn Nữ Hồng	Dương	10/10/1998	101	TP. Hà Nội	
12	Nguyễn Văn	Dương	20/10/1997	102	TP. Hà Nội	
13	Khuất Tuấn	Dương	09/11/1983	103	TP. Hà Nội	
14	Đặng Thùy	Dương	23/02/1996	104	TP. Hà Nội	
15	Đào Đức	Đại	12/07/1993	105	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Văn	Đán	28/05/1993	106	TP. Hà Nội	
17	Lê Anh	Đào	27/10/1993	107	TP. Hà Nội	
18	Tô Minh	Đạt	05/08/1996	108	Quảng Ninh	
19	Phạm Văn	Đạt	28/01/1995	109	TP. Hà Nội	
20	Nguyễn Tiến	Đạt	26/01/1996	110	TP. Hà Nội	
21	Phạm Văn	Đạt	29/10/1993	111	TP. Hà Nội	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú	
22	Vi Văn	Đạt	02/12/1993	112	TP. Hà Nội		
23	Nguyễn Minh	Đắc	03/06/1991	113	TP. Hà Nội		
24	Nguyễn Văn	Điện	15/01/1996	114	TP. Hà Nội		
25	Nguyễn Minh	Điều	22/02/1997	115	TP. Hà Nội		
26	Lường Thị	Đĩnh	10/10/1990	116	TP. Hà Nội		
27	Vũ Văn	Định	31/01/1986	117	TP. Hà Nội		
28	Nguyễn Thị	Đỏ	10/12/1989	118	TP. Hà Nội		
29	Nguyễn Thanh	Đông	20/10/1975	119	TP. Hà Nội		
30	Đỗ Văn	Đông	15/06/1992	120	TP. Hà Nội		

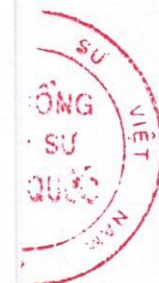
VIỆT
N

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 5 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 201- Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân	Đức	23/12/1985	121	Nghệ An	
2	Nguyễn Trung	Đức	12/08/1997	122	Bắc Giang	
3	Bùi Minh	Đức	20/12/1995	123	TP. Hà Nội	
4	Phạm Văn	Đức	12/06/1991	124	TP. Hà Nội	
5	Vũ Ngọc	Đức	22/08/1980	125	TP. Hà Nội	
6	Trần Anh	Đức	28/09/1994	126	TP. Hà Nội	
7	Trần Văn	Đức	08/04/1976	127	TP. Hà Nội	
8	Trịnh Hữu	Đức	02/02/1997	128	TP. Hà Nội	
9	Trương Văn	Đức	17/10/1990	129	TP. Hà Nội	
10	Nguyễn Đình	Giang	01/01/1988	130	Bắc Ninh	
11	Nguyễn Hương	Giang	13/04/1997	131	TP. Hà Nội	
12	Trần Nam	Giang	17/06/1996	132	TP. Hà Nội	
13	Đặng Vũ Hoàng	Giang	15/12/1995	133	TP. Hà Nội	
14	Hoàng Thị Hương	Giang	16/03/1994	134	TP. Hà Nội	
15	Dư Văn	Giang	07/02/1986	135	TP. Hà Nội	
16	Dương Hoàng Ngân	Hà	03/07/1991	136	Nghệ An	
17	Vũ Việt	Hà	24/10/1989	137	Vĩnh Phúc	
18	Đặng Thị Thanh	Hà	11/05/1994	138	Hải Dương	
19	Nguyễn Thị	Hà	26/01/1997	139	TP. Hà Nội	
20	Nguyễn Ngọc	Hà	01/10/1991	140	TP. Hà Nội	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
21	Nguyễn Thị Thu	Hà	02/03/1997	141	TP. Hà Nội	
22	Nguyễn Linh	Hà	06/01/1992	142	TP. Hà Nội	
23	Nguyễn Thu	Hà	03/10/1995	143	TP. Hà Nội	
24	Trương Cẩm	Hà	02/09/1994	144	TP. Hà Nội	
25	Hoàng Thị Ngọc	Hà	07/06/1994	145	TP. Hà Nội	
26	Phan Việt	Hà	28/08/1992	146	TP. Hà Nội	
27	Ninh Thị	Hà	09/09/1994	147	TP. Hà Nội	
28	Trần Thị Thu	Hà	23/08/1994	148	TP. Hà Nội	
29	Lê Minh	Hải	10/09/1994	149	Vĩnh Phúc	
30	Võ Sỹ	Hải	12/10/1997	150	Nghệ An	
31	Trần Thị	Hải	02/10/1996	151	Nghệ An	
32	Trịnh Thị Thu	Hải	03/05/1992	152	TP. Hà Nội	
33	Trần Sơn	Hải	16/09/1989	153	TP. Hà Nội	
34	Đặng Sơn	Hải	19/03/1996	154	TP. Hà Nội	
35	Đào Duy	Hải	07/05/1996	155	TP. Hà Nội	



LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 6 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 201- Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Đỗ Thị Thanh	Hải	11/05/1984	156	TP. Hà Nội	
2	Nguyễn Thanh	Hải	25/09/1994	157	Nghệ An	
3	Đỗ Thị Hồng	Hạnh	28/11/1976	158	TP. Hà Nội	
4	Sa Thị Mỹ	Hạnh	11/05/1994	159	TP. Hà Nội	
5	Nguyễn Thị Thu	Hạnh	30/12/1979	160	TP. Hà Nội	
6	Nguyễn Thúy	Hạnh	04/12/1993	161	TP. Hà Nội	
7	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	01/05/1996	162	TP. Hà Nội	
8	Hoàng Đình	Hạnh	19/05/1985	163	TP. Hà Nội	
9	Võ Thị	Hạnh	10/09/1996	164	Nghệ An	
10	Nguyễn Tiến	Hảo	03/09/1972	165	TP. Hà Nội	
11	Vũ Thị	Hằng	23/11/1980	166	Nghệ An	
12	Đặng Thị Thu	Hằng	21/08/1996	167	Nghệ An	
13	Nguyễn Thị Thu	Hằng	06/01/1995	168	Hà Tĩnh	
14	Tạ Thu	Hằng	18/10/1993	169	TP. Hà Nội	
15	Đặng Thu	Hằng	26/09/1995	170	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Thị	Hằng	21/07/1994	171	TP. Hà Nội	
17	Đoàn Thúy	Hằng	19/10/1978	172	TP. Hà Nội	
18	Nguyễn Thu	Hằng	15/02/1995	173	TP. Hà Nội	
19	Nguyễn Thị	Hằng	17/01/1993	174	TP. Hà Nội	
20	Phạm Thị	Hằng	25/01/1996	175	TP. Hà Nội	
21	Mai Thị Thu	Hằng	14/11/1995	176	TP. Hà Nội	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
22	Bùi Thị Thúy	Hằng	31/05/1995	177	TP. Hà Nội	
23	Trần Thị Thu	Hằng	03/06/1975	178	TP. Hà Nội	
24	Nguyễn Thị	Hân	09/04/1996	179	TP. Hà Nội	
25	Cung Ngọc	Hân	22/07/1993	180	TP. Hà Nội	
26	Trần Thị	Hậu	30/07/1996	181	Quảng Ninh	
27	Phan Thị	Hậu	14/04/1990	182	TP. Hà Nội	
28	Phạm Thị	Hiên	14/03/1992	183	TP. Hà Nội	
29	Nguyễn Thư	Hiên	09/03/1991	184	TP. Hà Nội	
30	Lê Thị Thu	Hiên	15/11/1987	185	Thừa Thiên Huế	
31	Nguyễn Văn	Hiên	20/08/1969	186	TP. Hà Nội	
32	Võ Thu	Hiên	26/08/1997	187	TP. Hà Nội	
33	Nguyễn Thị Kim	Hiên	04/10/1997	188	TP. Hà Nội	
34	Nguyễn Thị Thu	Hiên	13/04/1997	189	TP. Hà Nội	
35	Nguyễn Thảo	Hiên	06/07/1997	190	TP. Hà Nội	



LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 7 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 202- Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Vũ Thanh	Hiền	29/01/1977	191	TP. Hà Nội	
2	Nguyễn Thị	Hiền	08/03/1993	192	TP. Hà Nội	
3	Nguyễn Sĩ	Hiền	18/06/1973	193	TP. Hà Nội	
4	Phạm Duy	Hiền	10/09/1971	194	TP. Hà Nội	
5	Phạm Văn	Hiền	05/03/1991	195	TP. Hà Nội	
6	Phạm Thế	Hiệp	18/02/1995	196	TP. Hà Nội	
7	Lê Trung	Hiếu	07/06/1995	197	TP. Hà Nội	
8	Nguyễn Huỳnh Minh	Hiếu	01/08/1989	198	TP. Hà Nội	
9	Mai Anh	Hiếu	26/11/1993	199	TP. Hà Nội	
10	Đoàn Thế	Hiếu	12/11/1997	200	TP. Hà Nội	
11	Nguyễn Thị	Hiếu	03/07/1970	201	TP. Hà Nội	
12	Nguyễn Trung	Hiếu	18/10/1976	202	TP. Hà Nội	
13	Nguyễn Trung	Hiếu	24/03/1995	203	TP. Hà Nội	
14	Hồ Thị	Hiếu	13/06/1992	204	TP. Hà Nội	
15	Nguyễn Thị	Hoa	14/05/1994	205	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	02/09/1994	206	TP. Hà Nội	
17	Trần Thị Thu	Hoa	15/10/1997	207	TP. Hà Nội	
18	Cao Thị	Hoa	24/09/1995	208	TP. Hà Nội	
19	Lê Thị	Hoa	28/07/1985	209	TP. Hà Nội	
20	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa	13/10/1991	210	TP. Hà Nội	
21	Đào Thị	Hoà	27/06/1963	211	TP. Hà Nội	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
22	Lưu Văn	Hòa	26/12/1979	212	Quảng Ninh	
23	Nhữ Duy	Hòa	30/06/1970	213	TP. Hà Nội	
24	Trần Thị	Hòa	21/12/1983	214	TP. Hà Nội	
25	Phạm Thị	Hòa	09/10/1986	215	TP. Hà Nội	
26	Lê Thị	Hoài	24/02/1990	216	Hà Tĩnh	
27	Nguyễn Thị	Hoài	30/10/1994	217	TP. Hà Nội	
28	Lê Thị Thu	Hoài	23/03/1996	218	TP. Hà Nội	
29	Bùi Xuân	Hoài	15/11/1977	219	Nghệ An	
30	Nguyễn Văn	Hoan	29/05/1975	220	TP. Hà Nội	
31	Ngô	Hoàn	31/12/1993	221	TP. Hà Nội	
32	Trần Văn	Hoàn	13/06/1996	222	TP. Hà Nội	
33	Đào Minh Thái	Hoàn	08/11/1982	223	TP. Hà Nội	
34	Nguyễn Thị	Hoàn	19/02/1982	224	TP. Hà Nội	
35	Nguyễn Văn	Hoàn	24/09/1996	225	TP. Hà Nội	

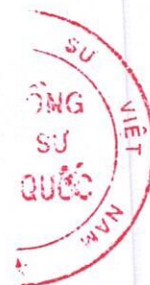


LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 8 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 202- Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Ngô Huy	Hoàng	12/05/1990	226	Hải Phòng	
2	Võ Thanh	Hoàng	28/02/1995	227	Hà Tĩnh	
3	Nguyễn Văn	Hoàng	10/09/1996	228	TP. Hà Nội	
4	Phạm Bá Ngọc	Hoàng	29/02/1996	229	TP. Hà Nội	
5	Phùng Nguyễn	Hoàng	07/10/1983	230	TP. Hà Nội	
6	Nguyễn Vũ	Hoàng	04/06/1995	231	TP. Hà Nội	
7	Phạm Văn	Hòe	31/08/1965	232	TP. Hà Nội	
8	Nguyễn Văn	Hội	30/06/1979	233	TP. Hà Nội	
9	Mai Thị	Hồng	27/12/1998	234	TP. Hà Nội	
10	Đoàn Thị	Hồng	08/03/1995	235	TP. Hà Nội	
11	Trần Mạnh	Hồng	08/10/1994	236	TP. Hà Nội	
12	Trịnh Thị Minh	Hồng	08/11/1984	237	TP. Hà Nội	
13	Trịnh Thị	Hợp	06/08/1997	238	TP. Hà Nội	
14	Nguyễn Thị	Huệ	27/09/1992	239	TP. Hà Nội	
15	Đinh Thị	Huệ	05/09/1984	240	TP. Hà Nội	
16	Hoàng Thị	Huệ	26/01/1995	241	TP.HCM	
17	Nguyễn Văn	Hùng	16/09/1982	242	Thái Bình	
18	Trần Văn	Hùng	24/12/1994	243	TP. Hà Nội	
19	Vũ Việt	Hùng	10/05/1995	244	TP. Hà Nội	
20	Nguyễn Phú	Hùng	18/06/1976	245	TP. Hà Nội	
21	Nguyễn Thế	Hùng	21/11/1976	246	TP. Hà Nội	
22	Lê Việt	Hùng	29/03/1973	247	TP. Hà Nội	
23	Lê Văn	Hùng	23/07/1969	248	TP. Hà Nội	
24	Trương Văn	Hùng	16/03/1989	249	Nghệ An	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
25	Trần Ngọc	Huy	22/08/1994	250	Yên Bái	
26	Đỗ Đình	Huy	22/08/1977	251	Tuyên Quang	
27	Vũ Quang	Huy	18/11/1994	252	TP. Hà Nội	
28	Nguyễn Đình	Huy	05/05/1993	253	TP. Hà Nội	
29	Phạm Văn	Huy	23/11/1986	254	TP. Hà Nội	
30	Nguyễn Quang	Huy	07/09/1996	255	TP. Hà Nội	
31	Phan Văn	Huy	22/10/1991	256	TP. Hà Nội	
32	Phan Khắc	Huy	11/09/1983	257	Nghệ An	
33	Nguyễn Quang	Huy	12/11/1991	258	TP. Hà Nội	
34	Trần Thị	Huyền	22/08/1995	259	TP. Hà Nội	
35	Nông Thị	Huyền	15/01/1988	260	Cao Bằng	



LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 9 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 203- Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Phạm Thị Minh	Huyền	28/04/1985	261	TP. Hà Nội	
2	Phùng Thảo	Huyền	21/02/1995	262	TP. Hà Nội	
3	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	01/07/1997	263	TP. Hà Nội	
4	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	25/06/1997	264	TP. Hà Nội	
5	Phạm Thị	Huyền	03/11/1996	265	TP. Hà Nội	
6	Nguyễn Thị	Huyền	01/11/1996	266	TP. Hà Nội	
7	Nguyễn Thị Phương	Huyền	02/11/1997	267	TP. Hà Nội	
8	Nguyễn Minh	Huyền	10/05/1997	268	Nghệ An	
9	Phạm Cao	Huỳnh	13/05/1965	269	TP. Hà Nội	
10	Nguyễn Bá	Hung	14/11/1978	270	TP. Hà Nội	
11	Phạm Thành	Hung	27/01/1973	271	TP. Hà Nội	
12	Lê Văn	Hung	23/03/1993	272	TP. Hà Nội	
13	Nguyễn Ngọc	Hung	30/11/1972	273	TP. Hà Nội	
14	Đặng Quang	Hung	24/05/1980	274	TP. Hà Nội	
15	Phùng Quang	Hung	30/06/1978	275	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Đức	Hung	04/05/1996	276	TP. Hà Nội	
17	Đỗ Duy	Hung	20/09/1996	277	TP. Hà Nội	
18	Phạm Thị Xuân	Hương	28/02/1990	278	Phú Thọ	
19	Nguyễn Vân	Hương	11/08/1995	279	TP. Hà Nội	
20	Trịnh Xuân	Hương	15/03/1976	280	TP. Hà Nội	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
21	Thái Thị	Hương	27/07/1997	281	TP. Hà Nội	
22	Trịnh Thị	Hương	22/06/1982	282	TP. Hà Nội	
23	Ninh Thị Lan	Hương	03/01/1997	283	TP. Hà Nội	
24	Trịnh Thị	Hương	20/03/1994	284	TP. Hà Nội	
25	Lê Thị Mai	Hương	21/07/1996	285	TP. Hà Nội	
26	Nguyễn Thị	Hương	09/01/1988	286	TP. Hà Nội	
27	Đỗ Thị	Hương	27/12/1964	287	TP. Hà Nội	
28	Nguyễn Quốc	Hương	24/10/1984	288	TP. Hà Nội	
29	Đào Thị	Hương	25/03/1987	289	TP. Hà Nội	
30	Nguyễn Lan	Hương	02/09/1991	290	TP. Hà Nội	
31	Vũ Thu	Hương	04/11/1995	291	TP. Hà Nội	
32	Trần Lệ	Hường	27/03/1992	292	Bắc Giang	
33	Doãn Thị Thu	Hường	30/05/1997	293	TP. Hà Nội	
34	Lê Thị	Hường	10/01/1989	294	TP. Hà Nội	
35	Nguyễn Thị Thanh	Hường	27/03/1984	295	TP. Hà Nội	



LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 10 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 203 - Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Hứa Minh	Hường	29/07/1996	296	TP. Hà Nội	
2	Nguyễn Thị	Hương	03/01/1995	297	Bắc Giang	
3	Nông Thị Phương	Joan	21/11/1993	298	TP. Hà Nội	
4	Nguyễn Văn	Kết	26/03/1993	299	TP. Hà Nội	
5	Cầm Văn	Kiên	02/12/1996	300	TP. Hà Nội	
6	Bùi Thọ	Kiên	24/11/1997	301	TP. Hà Nội	
7	Trần Trung	Kiên	02/11/1996	302	TP. Hà Nội	
8	Phạm Quốc	Kiên	12/12/1992	303	TP. Hà Nội	
9	Nguyễn Đức	Kiên	13/06/1976	304	TP. Hà Nội	
10	Đinh Văn	Kiên	28/12/1991	305	TP. Hà Nội	
11	Lê Hồng	Kỳ	27/12/1966	306	TP. Hà Nội	
12	Đoàn Ngọc	Khải	16/07/1992	307	TP. Hà Nội	
13	Dương Văn	Khải	17/01/1984	308	TP. Hà Nội	
14	Đỗ Thị	Khang	13/02/1961	309	TP. Hà Nội	
15	Nguyễn Phi	Khanh	16/09/1996	310	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Huy	Khánh	18/03/1997	311	Phú Thọ	
17	Phạm Ngọc	Khánh	27/08/1994	312	Quảng Ninh	
18	Nguyễn Văn	Khánh	15/07/1995	313	TP. Hà Nội	
19	Đường Nam	Khánh	18/11/1997	314	TP. Hà Nội	
20	Chu Minh	Khôi	05/06/1991	315	Hưng Yên	
21	Vũ Anh	Khuê	22/08/1994	316	TP. Hà Nội	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
22	Phạm Duy	Khương	27/01/1987	317	TP. Hà Nội	
23	Phạm Xuân	Lai	24/03/1963	318	TP. Hà Nội	
24	Nguyễn Thị Hương	Lan	17/12/1977	319	TP. Hà Nội	
25	Nguyễn Thị	Lan	23/08/1992	320	TP. Hà Nội	
26	Chu Thị Tuyết	Lan	05/12/1975	321	TP. Hà Nội	
27	Phạm Thị	Lan	03/10/1995	322	TP. Hà Nội	
28	Bùi Thị	Lành	19/10/1989	323	TP. Hà Nội	
29	Hứa Thị	Lâm	05/01/1994	324	TP. Hà Nội	
30	Nguyễn Tùng	Lâm	22/09/1991	325	TP. Hà Nội	
31	Nguyễn Thanh	Lâm	07/04/1976	326	Nghệ An	
32	Trần Thị	Lê	25/05/1992	327	Quảng Ninh	
33	Phạm Phương	Lê	04/12/1993	328	TP. Hà Nội	
34	Nguyễn Nhật	Lệ	27/08/1997	329	TP. Hà Nội	
35	Mai Thị	Liên	21/12/1988	330	Đà Nẵng	



LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 11 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 204 - Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Bùi Tố	Liên	19/07/1992	331	Bắc Ninh	
2	Trần Thị Ngọc	Liên	03/07/1981	332	TP. Hà Nội	
3	Vũ Thị	Liên	19/07/1997	333	TP. Hà Nội	
4	Nguyễn Hương	Liên	19/08/1996	334	TP. Hà Nội	
5	Nguyễn Thị Hồng	Liên	10/05/1994	335	TP. Hà Nội	
6	Vũ Thị Thúy	Liều	29/11/1988	336	TP. Hà Nội	
7	Nguyễn Quốc	Lim	01/12/1963	337	TP. Hà Nội	
8	Hoàng Diệu	Linh	08/12/1996	338	Hà Tĩnh	
9	Vũ Gia	Linh	30/10/1995	339	TP. Hà Nội	
10	Bùi Công Duy	Linh	27/03/1996	340	TP. Hà Nội	
11	Nguyễn Thị Thùy	Linh	24/07/1993	341	TP. Hà Nội	
12	Nguyễn Thùy	Linh	22/06/1995	342	TP. Hà Nội	
13	Hoàng Lệ Khánh	Linh	09/06/1997	343	TP. Hà Nội	
14	Nguyễn Thị Mai	Linh	26/07/1994	344	TP. Hà Nội	
15	Trần Thị Mỹ	Linh	18/05/1997	345	TP. Hà Nội	
16	Khổng Khánh	Linh	06/10/1995	346	TP. Hà Nội	
17	Đặng Thị Thùy	Linh	09/09/1993	347	TP. Hà Nội	
18	Bùi Thị Nhất	Linh	12/09/1991	348	TP. Hà Nội	
19	Hoàng Khánh	Linh	01/12/1997	349	TP. Hà Nội	
20	Nguyễn Phúc	Linh	06/10/1995	350	TP. Hà Nội	
21	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	20/07/1997	351	TP. Hà Nội	
22	Trần Diệu	Linh	20/04/1992	352	TP. Hà Nội	
23	Nguyễn Khánh	Linh	07/08/1993	353	TP. Hà Nội	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
24	Phan Nhật	Linh	15/02/1996	354	TP. Hà Nội	
25	Lê Thị Khánh	Linh	28/12/1993	355	TP. Hà Nội	
26	Lê Thị Mai	Linh	13/08/1995	356	TP. Hà Nội	
27	Phạm Thị Hà	Linh	25/12/1987	357	TP. Hà Nội	
28	Kiều Phương	Linh	23/01/1997	358	TP. Hà Nội	
29	Phạm Thùy	Linh	16/06/1994	359	TP. Hà Nội	
30	Trần Minh	Loan	03/02/1968	360	Thừa Thiên Huế	
31	Phạm Thị	Loan	20/05/1997	361	Nghệ An	
32	Tạ Minh	Loan	24/02/1997	362	TP. Hà Nội	
33	Nguyễn Thị	Loan	14/12/1973	363	TP. Hà Nội	
34	Bùi Thị	Loan	15/10/1995	364	TP. Hà Nội	
35	Hà Ngọc	Long	05/05/1995	365	TP. Hà Nội	



LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 12 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 204 - Khu C, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Lưu Ngọc	Long	28/09/1997	366	TP. Hà Nội	
2	Tô Bảo	Long	05/12/1993	367	TP. Hà Nội	
3	Nguyễn Văn	Long	18/02/1982	368	TP. Hà Nội	
4	Lại Tuấn	Long	15/05/1990	369	TP. Hà Nội	
5	Phạm Hoàng	Long	27/01/1971	370	TP. Hà Nội	
6	Hoàng Đức	Long	03/01/1993	371	TP. Hà Nội	
7	Đinh Hải	Long	30/03/1997	372	TP. Hà Nội	
8	Cao Phan	Long	31/10/1978	373	TP. Hà Nội	
9	Nguyễn Thị	Luyến	21/04/1990	374	TP. Hà Nội	
10	Vũ Minh	Lượng	12/02/1961	375	TP. Hà Nội	
11	Nguyễn Lan	Ly	30/06/1992	376	TP. Hà Nội	
12	Nguyễn Hà	Ly	24/01/1992	377	TP. Hà Nội	
13	Nguyễn Thị Minh	Lý	01/07/1982	378	TP. Hà Nội	
14	Quách Thị Quỳnh	Mai	28/10/1996	379	Quảng Ninh	
15	Phùng Thị	Mai	09/11/1996	380	TP. Hà Nội	
16	Lê Thị Thu	Mai	05/09/1996	381	TP. Hà Nội	
17	Trần Phương	Mai	29/10/1995	382	TP. Hà Nội	
18	Trần Thị Như	Mai	29/07/1994	383	TP. Hà Nội	
19	Nguyễn Thị	Mai	04/03/1997	384	TP. Hà Nội	
20	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	17/07/1989	385	TP. Hà Nội	
21	Đinh Hoàng	Mai	29/10/1994	386	Quảng Ninh	
22	Nguyễn Gia	Mạnh	19/06/1996	387	TP. Hà Nội	

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
23	Nguyễn Tiến	Mạnh	15/10/1983	388	TP. Hà Nội	
24	Nguyễn Thị	Mây	08/11/1995	389	TP. Hà Nội	
25	Tạ Thị	Mây	20/10/1988	390	TP. Hà Nội	
26	Nguyễn Thị	Mến	12/01/1995	391	TP. Hà Nội	
27	Vũ Thị Tú	Minh	08/02/1996	392	Hải Dương	
28	Vũ Trọng	Minh	20/10/1967	393	Thái Bình	
29	Nghiêm Tiến	Minh	18/06/1975	394	Bắc Ninh	
30	Lê Thị	Minh	15/06/1997	395	TP. Hà Nội	
31	Nguyễn Đức	Minh	25/12/1983	396	TP. Hà Nội	
32	Nguyễn Hải	Minh	02/01/1984	397	TP. Hà Nội	
33	Đào Ngọc	Minh	11/02/1997	398	TP. Hà Nội	
34	Trần Nguyệt	Minh	11/06/1977	399	TP. Hà Nội	
35	Nguyễn Đức	Minh	25/12/1972	400	TP. Hà Nội	



LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 13 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 101- Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Phan Chính	Minh	24/05/1963	401	TP. Hà Nội	
2	Trần Trọng	Minh	25/06/1974	402	TP. Hà Nội	
3	Tạ Bình	Minh	28/04/1995	403	TP. Hà Nội	
4	Trần Thị Trà	My	31/12/1995	404	TP. Hà Nội	
5	Nguyễn Phú	Mỹ	19/05/1975	405	Hải Phòng	
6	Nguyễn Thị Việt	Mỹ	18/06/1998	406	TP. Hà Nội	
7	Đào Việt	Mỹ	09/04/1995	407	TP. Hà Nội	
8	Lê Hoàng	Nam	24/08/1979	408	TP. Hà Nội	
9	Trần Hải	Nam	23/02/1997	409	TP. Hà Nội	
10	Phạm Hồng	Nam	03/02/1991	410	TP. Hà Nội	
11	Phạm Hoàng Hải	Nam	19/10/1997	411	TP. Hà Nội	
12	Nguyễn Xuân	Nam	16/11/1989	412	TP. Hà Nội	
13	Đoàn Hải	Nam	31/07/1991	413	TP. Hà Nội	
14	Đặng Minh	Nam	08/04/1993	414	TP. Hà Nội	
15	Nguyễn Văn	Nam	20/01/1991	415	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Thị Mỹ	Ninh	22/08/1994	416	TP. Hà Nội	
17	Nguyễn Trọng	Ninh	16/06/1981	417	TP. Hà Nội	
18	Nguyễn Hằng	Nga	24/07/1994	418	TP. Hà Nội	
19	Tạ Thị	Nga	08/11/1994	419	TP. Hà Nội	
20	Đỗ Thị	Nga	24/11/1993	420	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 14 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 102 - Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Đỗ Thu	Nga	18/08/1997	421	TP. Hà Nội	
2	Nguyễn Thị	Nga	02/12/1989	422	TP. Hà Nội	
3	Nguyễn Thanh	Nga	23/10/1985	423	TP. Hà Nội	
4	Nguyễn Thị	Nga	15/03/1994	424	TP. Hà Nội	
5	Trịnh Thị	Ngân	16/10/1996	425	Bắc Giang	
6	Nguyễn Thị Bích	Ngân	21/01/1983	426	TP. Hà Nội	
7	Nguyễn Diệu	Ngân	11/08/1989	427	TP. Hà Nội	
8	Lê Thị Kiều	Ngân	15/12/1996	428	TP. Hà Nội	
9	Nguyễn Thị	Ngân	25/09/1995	429	TP. Hà Nội	
10	Bùi Thị Thúy	Ngân	30/05/1994	430	TP. Hà Nội	
11	Vương Thị	Nghi	11/07/1995	431	TP. Hà Nội	
12	Hà Duy	Nghĩa	27/10/1989	432	Quảng Ninh	
13	Lê Quốc	Nghĩa	21/08/1996	433	TP. Hà Nội	
14	Nguyễn Văn	Nghĩa	30/05/1986	434	TP. Hà Nội	
15	Nguyễn Trung	Nghĩa	22/12/1995	435	TP. Hà Nội	
16	Vũ Văn	Nghĩa	06/12/1979	436	TP. Hà Nội	
17	Lê Hồng	Ngọc	22/06/1997	437	Nghệ An	
18	Hoàng Kim	Ngọc	16/07/1994	438	Vĩnh Phúc	
19	Phạm Văn	Ngọc	26/10/1995	439	TP. Hà Nội	
20	Nguyễn Ánh	Ngọc	16/08/1989	440	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỬ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 15 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 103- Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Văn Nguyên	Ngọc	31/07/1997	441	TP. Hà Nội	
2	Trần Minh	Ngọc	10/06/1994	442	TP. Hà Nội	
3	Trương Tuấn	Ngọc	21/01/1996	443	TP. Hà Nội	
4	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	18/09/1989	444	TP. Hà Nội	
5	Bùi Thị Hồng	Ngọc	13/06/1994	445	TP. Hà Nội	
6	Nguyễn Thạch	Ngọc	30/08/1986	446	TP. Hà Nội	
7	Trần Linh	Ngọc	04/06/1994	447	TP. Hà Nội	
8	Nguyễn Văn	Ngọc	12/06/1993	448	TP. Hà Nội	
9	Trần Xuân	Ngọc	04/09/1967	449	TP. Hà Nội	
10	Nguyễn Văn	Ngọc	05/10/1954	450	TP. Hà Nội	
11	Bùi Bảo	Ngọc	18/12/1990	451	TP. Hà Nội	
12	Hoàng Thị	Nguyệt	13/08/1997	452	Thanh Hóa	
13	Hà Thị Phương	Nhài	31/08/1990	453	Quảng Ninh	
14	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	03/05/1980	454	TP. Hà Nội	
15	Trần Hữu	Nhân	18/10/1982	455	TP. Hà Nội	
16	Chu Thiên	Nhất	06/09/1982	456	Thái Bình	
17	Hoàng Văn	Nhất	23/05/1996	457	TP. Hà Nội	
18	Nguyễn Văn	Nhật	10/07/1996	458	TP. Hà Nội	
19	Đặng Thị Hương	Nhi	28/09/1996	459	TP. Hà Nội	
20	Bùi Thị	Nhung	25/12/1984	460	Thanh Hóa	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023



PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 16 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 201- Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Thân Thị	Nhung	10/08/1992	461	TP. Hà Nội	
2	Phạm Thị Hồng	Nhung	03/08/1985	462	TP. Hà Nội	
3	Nông Thị	Nhung	12/02/1992	463	TP. Hà Nội	
4	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	09/10/1996	464	TP. Hà Nội	
5	Lương Thị Hồng	Nhung	10/09/1997	465	TP. Hà Nội	
6	Lã Thị Hồng	Nhung	02/12/1995	466	TP. Hà Nội	
7	Trịnh Thị Hồng	Nhung	20/03/1990	467	TP. Hà Nội	
8	Ninh Thị Hồng	Nhung	28/10/1995	468	TP. Hà Nội	
9	Vũ Thị	Oanh	07/01/1987	469	Thái Bình	
10	Nguyễn Thị Tố	Oanh	17/05/1996	470	Nghệ An	
11	Hoàng Thị	Oanh	06/10/1986	471	TP. Hà Nội	
12	Vũ Thị Kim	Oanh	20/11/1996	472	TP. Hà Nội	
13	Phạm Kim	Oanh	12/07/1996	473	TP. Hà Nội	
14	Phạm Võ Văn	Pháp	09/06/1988	474	TP. Hà Nội	
15	Phan Văn	Pháp	02/09/1991	475	Nghệ An	
16	Trần Đại	Phong	29/11/1996	476	TP. Hà Nội	
17	Đỗ Hữu	Phong	02/10/1981	477	TP. Hà Nội	
18	Nguyễn Đại	Phong	07/05/1992	478	TP. Hà Nội	
19	Lê Thị	Phúc	16/03/1982	479	TP. Hà Nội	
20	Nguyễn Minh	Phúc	25/08/1995	480	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HẠNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023



PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 17 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 202- Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Nghiêm Tiến	Phương	08/05/1980	481	Bắc Ninh	
2	Nguyễn Như	Phương	25/01/1995	482	TP. Hà Nội	
3	Trần Hiền	Phương	18/09/1997	483	TP. Hà Nội	
4	Trần Thị Quế	Phương	26/07/1983	484	TP. Hà Nội	
5	Đỗ Thị	Phương	07/06/1989	485	TP. Hà Nội	
6	Đỗ Nữ Hà	Phương	16/06/1996	486	TP. Hà Nội	
7	Hoàng Anh	Phương	17/01/1976	487	TP. Hà Nội	
8	Trịnh Thị	Phương	30/03/1994	488	TP. Hà Nội	
9	Ngô Thị	Phương	12/03/1994	489	TP. Hà Nội	
10	Nguyễn Thị	Phương	23/11/1993	490	TP. Hà Nội	
11	Len Thị	Phương	27/03/1994	491	TP. Hà Nội	
12	Lê Thị	Phương	12/04/1996	492	Nghệ An	
13	Ninh Thị	Phượng	02/09/1991	493	Hải Dương	
14	Nguyễn Thị Bích	Phượng	04/04/1989	494	TP. Hà Nội	
15	Nguyễn Thị	Phượng	05/02/1995	495	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Thị	Phượng	02/08/1992	496	TP. Hà Nội	
17	Trần Thị Kim	Phượng	12/07/1994	497	TP. Hà Nội	
18	Phạm Đình	Quang	13/09/1994	498	Vĩnh Phúc	
19	Đặng Minh	Quang	02/09/1990	499	TP. Hà Nội	
20	Lê Văn	Quang	04/02/1983	500	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 18 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 203 - Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Lê Hồng	Quân	18/05/1990	501	TP. Hà Nội	
2	Hoàng Đình	Quỹ	23/10/1982	502	TP. Hà Nội	
3	Bùi Hữu	Quý	25/02/1985	503	TP. Hà Nội	
4	Nguyễn Xuân	Quý	14/03/1972	504	TP. Hà Nội	
5	Lê Thanh	Quý	22/02/1992	505	TP. Hà Nội	
6	Nguyễn Thị Diệu	Quyên	27/01/1995	506	TP. Hà Nội	
7	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	10/06/1993	507	TP. Hà Nội	
8	Chu Quang	Quyên	09/02/1997	508	TP. Hà Nội	
9	Nguyễn Văn	Quyết	31/01/1995	509	Bắc Giang	
10	Hà Văn	Quỳnh	04/09/1986	510	TP. Hà Nội	
11	Vũ Đặng Đan	Quỳnh	26/07/1996	511	TP. Hà Nội	
12	Ngô Thị	Quỳnh	04/10/1997	512	TP. Hà Nội	
13	Lê Bá Thái	Quỳnh	26/06/1997	513	TP. Hà Nội	
14	Trần Như	Quỳnh	18/08/1996	514	TP. Hà Nội	
15	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	24/07/1994	515	TP. Hà Nội	
16	Chu Thị Châu	Sa	09/03/1996	516	TP. Hà Nội	
17	Vì Công	Sang	28/03/1996	517	TP. Hà Nội	
18	Lại Cao	Sinh	09/10/1979	518	TP. Hà Nội	
19	Nguyễn Đình	Sơn	26/10/1977	519	Nghệ An	
20	Giàng Đình	Sơn	16/12/1994	520	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 19 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 209 - Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân	Sơn	05/03/1961	521	TP. Hà Nội	
2	Nguyễn Viết Hoàng	Sơn	22/06/1996	522	TP. Hà Nội	
3	Võ Duy Kiên	Sơn	11/05/1993	523	TP. Hà Nội	
4	Nguyễn Hữu	Sơn	20/10/1976	524	Nghệ An	
5	Nguyễn Thanh	Sơn	11/01/1978	525	Đà Nẵng	
6	Trần Lâm	Sung	15/03/1994	526	TP. Hà Nội	
7	Trần Văn	Sử	01/05/1996	527	TP. Hà Nội	
8	Hà Nguyên	Sự	05/08/1996	528	TP. Hà Nội	
9	Nguyễn Thế	Tài	07/07/1988	529	TP. Hà Nội	
10	Đỗ Văn	Tài	02/06/1987	530	TP. Hà Nội	
11	Đỗ Đức	Tài	31/12/1995	531	TP. Hà Nội	
12	Lê Văn	Tạo	15/01/1977	532	Nghệ An	
13	Nguyễn Hương Thảo	Tâm	22/09/1989	533	TP. Hà Nội	
14	Trịnh Quang	Tâm	02/01/1983	534	TP. Hà Nội	
15	Nguyễn Thị	Tâm	01/02/1996	535	TP. Hà Nội	
16	Lê Thị Thanh	Tâm	21/10/1995	536	TP. Hà Nội	
17	Phạm Minh	Tân	27/10/1980	537	TP. Hà Nội	
18	Nguyễn Ngọc	Tân	31/12/1993	538	TP. Hà Nội	
19	Nguyễn Văn	Tấn	28/10/1967	539	Hải Phòng	
20	Võ Thị Phương	Tây	30/07/1995	540	Hà Tĩnh	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 20 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 211- Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Nguyễn Gia	Tiến	13/11/1995	541	Hà Tĩnh	
2	Phạm Minh	Tiến	06/01/1997	542	TP. Hà Nội	
3	Nguyễn Đức	Tiến	22/02/1997	543	TP. Hà Nội	
4	Lê Văn	Tiến	08/03/1995	544	TP. Hà Nội	
5	Vũ Xuân	Tiến	25/05/1977	545	TP. Hà Nội	
6	Đoàn Văn	Tiếp	06/06/1996	546	Vĩnh Phúc	
7	Trung Việt	Tiếp	29/08/1977	547	TP. Hà Nội	
8	Lê Khánh	Toàn	07/05/1975	548	Nghệ An	
9	Ngụy Song	Toàn	18/05/1984	549	TP. Hà Nội	
10	Đinh Khánh	Toàn	11/04/1997	550	TP. Hà Nội	
11	Nguyễn Văn	Toàn	01/06/1984	551	TP. Hà Nội	
12	Phạm Ngọc	Toàn	02/01/1994	552	TP. Hà Nội	
13	Bùi Đắc	Tòng	26/04/1964	553	TP. Hà Nội	
14	Lê Văn	Tới	02/06/1991	554	TP. Hà Nội	
15	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	22/05/1996	555	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Thị Thanh	Tú	14/09/1996	556	TP. Hà Nội	
17	Đoàn Minh	Tú	26/05/1994	557	TP. Hà Nội	
18	Nguyễn Đức	Tuấn	25/05/1990	558	Vĩnh Phúc	
19	Phạm Quốc	Tuấn	21/05/1972	559	Hưng Yên	
20	Nguyễn Thanh	Tuấn	22/12/1981	560	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT 1/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 21 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 214 - Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Phan Minh	Tuấn	10/08/1977	561	TP. Hà Nội	
2	Hà Quốc	Tuấn	15/06/1963	562	TP. Hà Nội	
3	Nguyễn Minh	Tuấn	13/05/1984	563	TP. Hà Nội	
4	Phạm Thanh	Tuấn	26/10/1997	564	TP. Hà Nội	
5	Phan Anh	Tuấn	03/01/1974	565	TP. Hà Nội	
6	Đào Văn	Tuấn	22/02/1981	566	TP. Hà Nội	
7	Dương Mạnh	Tuấn	29/07/1971	567	TP. Hà Nội	
8	Vũ Hữu	Tuấn	20/01/1982	568	TP. Hà Nội	
9	Nguyễn Anh	Tuấn	09/06/1998	569	TP. Hà Nội	
10	Đình Văn	Tuệ	05/08/1990	570	TP. Hà Nội	
11	Chu Khánh	Tùng	02/09/1977	571	Nghệ An	
12	Phạm Như	Tùng	01/04/1994	572	Nghệ An	
13	Trần Thanh	Tùng	22/10/1996	573	Quảng Ninh	
14	Nguyễn Huy	Tùng	11/09/1978	574	TP. Hà Nội	
15	Đoàn Văn	Tùng	01/11/1978	575	TP. Hà Nội	
16	Trần Thanh	Tùng	19/05/1994	576	TP. Hà Nội	
17	Trần Ngọc	Tuyên	08/09/1963	577	Điện Biên	
18	Đình Văn	Tuyên	12/08/1989	578	TP. Hà Nội	
19	Trịnh Thị Kim	Tuyến	17/03/1996	579	TP. Hà Nội	
20	Vũ Thị	Tuyến	28/12/1991	580	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 22 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 301 - Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Ngô Thị	Tuyến	03/02/1988	581	TP. Hà Nội	
2	Nguyễn Thị	Tuyết	06/10/1997	582	TP. Hà Nội	
3	Lê Ánh	Tuyết	28/06/1996	583	TP. Hà Nội	
4	Lưu Văn	Tý	29/07/1994	584	TP. Hà Nội	
5	Nguyễn Thị	Thái	12/06/1988	585	TP. Hà Nội	
6	Lê Thị	Thanh	20/07/1991	586	TP. Hà Nội	
7	Nguyễn Thị	Thanh	04/04/1995	587	TP. Hà Nội	
8	Nguyễn Thị Phương	Thanh	02/04/1993	588	TP. Hà Nội	
9	Hoàng Xuân	Thành	10/03/1957	589	Quảng Ninh	
10	Nguyễn Văn	Thành	02/11/1988	590	TP. Hà Nội	
11	Trịnh Văn	Thành	14/11/1994	591	TP. Hà Nội	
12	Lương Văn	Thành	08/08/1983	592	TP. Hà Nội	
13	Nguyễn Tiến	Thành	19/05/1991	593	TP. Hà Nội	
14	Nguyễn Tiến	Thành	03/08/1995	594	TP. Hà Nội	
15	Nguyễn Văn	Thành	28/06/1991	595	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Thị	Thao	09/09/1997	596	TP. Hà Nội	
17	Cao Thị Thu	Thảo	26/10/1996	597	TP. Hà Nội	
18	Hoàng Minh	Thảo	18/08/1994	598	TP. Hà Nội	
19	Nguyễn Thị Phương	Thảo	03/10/1985	599	TP. Hà Nội	
20	Nguyễn Thu	Thảo	05/12/1996	600	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 23 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 302 - Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú	
1	Phạm Thị	Thảo	05/09/1995	601	TP. Hà Nội		
2	Lê Phương	Thảo	02/07/1994	602	TP. Hà Nội		
3	Nguyễn Thu	Thảo	16/05/1996	603	TP. Hà Nội		
4	Võ Phương	Thảo	13/04/1997	604	TP. Hà Nội		
5	Nguyễn Phương	Thảo	03/08/1995	605	TP. Hà Nội		
6	Trần Thạch	Thảo	09/06/1997	606	TP. Hà Nội		
7	Nguyễn Thị Phương	Thảo	05/10/1996	607	TP. Hà Nội		
8	Nguyễn Thu	Thảo	22/07/1992	608	TP. Hà Nội		
9	Nguyễn Thị Thu	Thảo	14/03/1992	609	TP. Hà Nội		
10	Hà Thị	Thảo	18/03/1995	610	TP. Hà Nội		
11	Tạ Văn	Thảo	15/08/1973	611	TP. Hà Nội		
12	Trần Văn	Thạo	16/08/1994	612	TP. Hà Nội		
13	Nguyễn Thị	Thắm	29/09/1997	613	TP. Hà Nội		
14	Đỗ Văn	Thăng	11/01/1987	614	TP. Hà Nội		
15	Tổng Văn	Thắng	22/10/1987	615	Thanh Hóa		
16	Phạm Đình	Thắng	30/10/1958	616	Nghệ An		
17	Trần Mạnh	Thắng	16/06/1996	617	Quảng Ninh		
18	Bùi Quang	Thắng	07/02/1974	618	TP. Hà Nội		
19	Đỗ Mạnh	Thắng	30/06/1978	619	TP. Hà Nội		
20	Nguyễn Hữu	Thắng	06/01/1978	620	TP. Hà Nội		

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023



PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 24 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 303 - Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Bùi Hữu	Thắng	02/09/1995	621	TP. Hà Nội	
2	Nguyễn Văn	Thắng	24/09/1981	622	TP. Hà Nội	
3	Đặng Quốc	Thắng	29/02/1976	623	TP. Hà Nội	
4	Nguyễn Chiến	Thắng	30/01/1959	624	TP. Hà Nội	
5	Phan Duy	Thắng	28/08/1993	625	TP. Hà Nội	
6	Nguyễn Quang	Thế	15/11/1993	626	TP. Hà Nội	
7	Lương Đình	Thiện	20/04/1995	627	TP. Hà Nội	
8	Nguyễn Văn	Thịnh	04/06/1984	628	TP. Hà Nội	
9	Nguyễn Trường	Thọ	14/10/1990	629	TP. Hà Nội	
10	Lê Thị	Thoa	10/05/1992	630	Thanh Hóa	
11	Nguyễn Thị	Thoa	05/06/1995	631	TP. Hà Nội	
12	Nguyễn Xuân	Thom	11/06/1996	632	Hải Phòng	
13	Hoàng Hữu	Thông	24/12/1993	633	TP. Hà Nội	
14	Ngô Huy	Thông	04/02/1976	634	TP. Hà Nội	
15	Nguyễn Thị Quỳnh	Thơ	04/09/1995	635	TP. Hà Nội	
16	Phạm Thị Hồng	Thơ	18/03/1995	636	TP. Hà Nội	
17	Ma Thị	Thom	02/09/1993	637	TP. Hà Nội	
18	Nguyễn Hồng	Thom	02/09/1996	638	TP. Hà Nội	
19	Nguyễn Thị	Thu	01/06/1997	639	TP. Hà Nội	
20	Trần Thị	Thu	02/06/1986	640	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 25 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 304 - Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Nguyễn Thị	Thu	01/02/1979	641	TP. Hà Nội	
2	Lê Thị Hoài	Thu	18/08/1995	642	TP. Hà Nội	
3	Nguyễn Thị	Thu	03/08/1993	643	TP. Hà Nội	
4	Vũ Đức	Thuận	10/02/1995	644	TP. Hà Nội	
5	Nguyễn Minh	Thuý	26/09/1997	645	TP. Hà Nội	
6	Hà Văn	Thủy	24/05/1989	646	Nghệ An	
7	Nguyễn Thị Thu	Thủy	19/10/1990	647	Quảng Ninh	
8	Nguyễn Thị Bích	Thủy	10/08/1964	648	Nghệ An	
9	Đoàn Thị Thu	Thủy	14/11/1995	649	TP. Hà Nội	
10	Lương Bích	Thủy	07/10/1989	650	TP. Hà Nội	
11	Nguyễn Thị Thu	Thủy	09/07/1974	651	TP. Hà Nội	
12	Nguyễn Thị	Thủy	16/02/1994	652	TP. Hà Nội	
13	Đỗ Thị	Thủy	16/04/1996	653	TP. Hà Nội	
14	Mai Thu	Thủy	08/10/1995	654	TP. Hà Nội	
15	Đồng Văn	Thức	05/05/1977	655	TP. Hà Nội	
16	Vũ Đình	Thức	02/09/1978	656	TP. Hà Nội	
17	Vũ Quý	Thương	10/01/1977	657	Thái Bình	
18	Nguyễn Thị	Thương	04/07/1993	658	TP. Hà Nội	
19	Vũ Phương	Trà	19/09/1995	659	TP. Hà Nội	
20	Nguyễn Thị Hương	Trà	01/01/1979	660	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 26 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 306 - Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Lê Thị Như	Trang	10/04/1994	661	Nghệ An	
2	Nguyễn Minh	Trang	02/05/1996	662	Quảng Ninh	
3	Lê Thu	Trang	08/05/1995	663	Vĩnh Phúc	
4	Trần Thị	Trang	17/12/1997	664	TP. Hà Nội	
5	Lục Thị	Trang	18/09/1996	665	TP. Hà Nội	
6	Phí Thị	Trang	12/06/1993	666	TP. Hà Nội	
7	Trần Huyền	Trang	08/11/1990	667	TP. Hà Nội	
8	Vũ Thùy	Trang	27/10/1997	668	TP. Hà Nội	
9	Trần Thị Minh	Trang	04/11/1995	669	TP. Hà Nội	
10	Nguyễn Thị	Trang	01/06/1984	670	TP. Hà Nội	
11	Nguyễn Thị	Trang	22/02/1993	671	TP. Hà Nội	
12	Phan Thị	Trang	09/01/1994	672	TP. Hà Nội	
13	Trần Thùy	Trang	11/09/1997	673	TP. Hà Nội	
14	Nguyễn Thị Thu	Trang	08/03/1995	674	TP. Hà Nội	
15	Hoàng Thị Quỳnh	Trang	15/10/1997	675	TP. Hà Nội	
16	Phạm Hồng	Trang	20/10/1997	676	TP. Hà Nội	
17	Đỗ Thu	Trang	30/08/1996	677	TP. Hà Nội	
18	Đinh Quỳnh	Trang	11/09/1996	678	TP. Hà Nội	
19	Nguyễn Bảo	Trâm	12/09/1993	679	TP. Hà Nội	
20	Lê Thị	Trâm	19/07/1992	680	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 27 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 308 - Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Phạm Thị Ngọc	Trâm	02/09/1997	681	TP. Hà Nội	
2	Trần Thị Tuyết	Trinh	05/01/1981	682	TP. Hà Nội	
3	Nguyễn Văn	Trọng	15/08/1980	683	TP. Hà Nội	
4	Phan Quốc	Trung	13/02/1995	684	Thừa Thiên Huế	
5	Nguyễn Ngọc	Trung	24/10/1992	685	TP. Hà Nội	
6	Nguyễn Kiên	Trung	01/10/1987	686	TP. Hà Nội	
7	Trương Thành	Trung	23/10/1982	687	Hung Yên	
8	Đinh Văn	Trường	17/07/1993	688	TP. Hà Nội	
9	Ngô Quốc	Trường	20/12/1982	689	Hải Phòng	
10	Nguyễn Thu	Uyên	01/10/1996	690	TP. Hà Nội	
11	Trần Thị Bảo	Uyên	20/04/1981	691	Khánh Hòa	
12	Hoàng Thị Lê	Vân	20/06/1989	692	TP. Hà Nội	
13	Đoàn Thị	Vân	03/02/1984	693	TP. Hà Nội	
14	Đào Ánh	Vân	10/03/1990	694	TP. Hà Nội	
15	Bùi Thị	Vân	14/07/1992	695	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Thị	Vân	01/06/1993	696	TP. Hà Nội	
17	Trương Thị	Vân	05/07/1987	697	TP. Hà Nội	
18	Nguyễn Thúy	Vi	07/09/1992	698	TP. Hà Nội	
19	Lữ Minh	Việt	30/08/1984	699	TP. Hà Nội	
20	Trần Anh	Việt	16/03/1978	700	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT I/2023

PHÒNG KIỂM TRA VIẾT SỐ 28 (khu vực phía Bắc)
(Phòng 310 - Khu B, Nhà A14)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Số báo danh	Đoàn luật sư	Ghi chú
1	Đồng Thị	Vinh	20/06/1993	701	Hà Tĩnh	
2	Nguyễn Thị	Vinh	04/12/1995	702	TP. Hà Nội	
3	Hoàng Ngọc	Vinh	27/02/1981	703	TP. Hà Nội	
4	Dương Thế	Vũ	01/05/1995	704	TP. Hà Nội	
5	Lê Thị Hồng	Xoan	27/05/1997	705	TP. Hà Nội	
6	Nguyễn Thị	Xuân	05/04/1996	706	TP. Hà Nội	
7	Bùi Thị	Xuân	18/02/1996	707	TP. Hà Nội	
8	Tô Thị	Xuyên	12/03/1988	708	TP. Hà Nội	
9	Nguyễn Thị	Xuyến	04/03/1996	709	TP. Hà Nội	
10	Trần Thị Kim	Xuyến	08/02/1996	710	TP. Hà Nội	
11	Nguyễn Thị	Ý	18/01/1993	711	Nghệ An	
12	Uông Thị Như	Ý	10/11/1996	712	TP. Hà Nội	
13	Nguyễn Thị	Yên	04/01/1992	713	TP. Hà Nội	
14	Trần Thị Hồng	Yên	29/07/1996	714	Nghệ An	
15	Hứa Hải	Yên	11/02/1993	715	Quảng Ninh	
16	Nguyễn Thị	Yên	10/01/1997	716	Nghệ An	
17	Nguyễn Thị	Yên	20/07/1992	717	TP. Hà Nội	
18	Phạm Hải	Yên	16/12/1994	718	TP. Hà Nội	
19	Lê Thị Hải	Yên	15/10/1995	719	TP. Hà Nội	
20	Phạm Hải	Yên	22/08/1993	720	TP. Hà Nội	